

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0672014 - Cơ lý thuyết 1

STC : 2(30,0,0,0,0,0)

Lần thi : 2

Lớp :

Năm học : 2013-2014

Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Trần Duy	Thịnh	3772050015	12/01/1995	3,00	2,80	2,90	
2	Huỳnh Thanh	Tâm	3772050087	12/09/1995	9,00	,00	2,70	
3	Quách Thuận	Cường	3772050091	19/11/1995	1,00	,00	,30	
4	Trương Trường Vũ	Thủy	3772050120	03/02/1995	2,00	5,50	4,50	
5	Trần Phước	Quảng	3772050123	10/10/1994	,00	,00	,00	
6	Hoàng Văn	Vinh	3772050129	26/10/1994	,00	,00	,00	
7	Huỳnh Bảo	Long	3772050134	02/09/1995	,50	,00	,20	
8	Phạm Tấn	Tín	3772050155	13/09/1994	,00	,00	,00	
9	Nguyễn Hoàng	Minh	3772050172	25/08/1994	6,00	,50	2,20	
10	Hứa Ngọc	Bảo	3772050173	14/10/1995	1,00	1,00	1,00	
11	Phan Minh	Quốc	3772050179	19/02/1995	10,00	,00	3,00	
12	Nguyễn Tùng	Lâm	3772050183	23/05/1995	1,00	1,50	1,40	
13	Từ Anh	Phát	3772050263	04/09/1995	2,00	,00	,60	
14	Trần Thanh	Trà	3772050286	01/07/1995	,50	5,00	3,70	
15	Nguyễn Văn	Nhân	3772050315	06/05/1995	2,50	,00	,80	
16	Phạm Văn	Ân	3772050333	20/12/1993	9,00	,00	2,70	
17	Hứa Tấn	Anh	3772050349	25/06/1995	,50	,00	,20	
18	Mai Hoàng	Huy	3772050407	08/09/1995	,00	,00	,00	
19	Lương Bửu	Lân	3772050415	09/03/1995	3,00	,00	,90	
20	Phạm Ngọc	Hoàng	3772050452	28/08/1994	,00	3,00	2,10	
21	Nguyễn Đăng	Bính	3772050489	28/08/1995	,50	2,80	2,10	
22	Nguyễn Hữu	Phúc	3772050539	12/05/1995	3,00	1,80	2,20	
23	Ngô Hồ Khắc	Hữu	3772050573	01/02/1995	5,00	,00	1,50	
24	Đặng Minh	Trí	3772050597	11/10/1995	,50	,00	,20	
25	Phạm Xuân	Cảnh	3772050609	18/11/1995	1,00	,00	,30	
26	Phạm Ngọc	Tân	3772050653	06/12/1995	1,00	,00	,30	
27	Nguyễn Trường	Đoàn	3772050828	01/10/1995	1,50	,00	,50	
28	Trần Thanh	Tùng	3772050852	27/11/1994	2,00	,00	,60	
29	Võ Hồng	Lâm	3772050926	20/01/1995	,00	,00	,00	

Tổng số : **SV**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 04 năm 2014

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)